

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2018/HS-PT

Ngày : 20-9-2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Hiệp

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Kim Đồng

Ông Nguyễn Văn Phúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 46/2018/TLPT-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Viết T, do kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2018/HS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên **Nguyễn Viết T** (tên gọi khác Đạt Xuân A); sinh năm 1970 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và cư trú: 4/22 XA, phường b, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật; con ông: Nguyễn Viết T (đã chết) và bà: Trần Thị H, sinh năm: 1938; vợ Trần Thị Minh P, sinh năm: 1981; bị cáo có 04 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 33/HSST ngày 19-5-1997, Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Nguyễn Viết T 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; ngày 27-5-2011, Công an phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 17-10-2017, đến ngày 31-10-2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn “tạm giam” bằng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”; bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại có kháng cáo:

Ông Nguyễn Chí T, sinh năm: 1975; nơi cư trú: 12/59 ĐDT, phường b, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 00 ngày 23-12-2016, ông Nguyễn Chí T cùng bạn là Trần Lê Khánh C đến nhà Nguyễn Viết T ở số: 4/22 XA, phường b, ĐL chơi thì thấy T và một người bạn của T tên K (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đang ngồi uống bia trong phòng khách, lúc đó T có mời T và C cùng ngồi uống bia. Trong lúc ngồi uống bia nói chuyện giữa T và anh T xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cãi nhau, T với lấy 01 cây dao đang treo trên tường nhà chỉ về phía ông T thì ông C can ngăn nên T đã để cây dao xuống. Lúc đó ông T đứng dậy để phòng vệ thì T liền lấy 01 con dao đang để ở gần người T chồm qua người ông C chém vào vùng mắt ông T, làm ông T bị thương ở mắt, chảy nhiều máu. Thấy ông T bị thương tích, ông C đã chở anh T đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng cấp cứu. Ngày 31-8-2017, anh T làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Nguyễn Viết T về hành vi cố ý gây thương tích.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao dài khoảng 30 cm, phần cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại rộng khoảng 05 cm, phần mũi dao nhọn.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 101/2017/TgT ngày 02-6-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Chí Tâm là 09%. Ông Nguyễn Chí T yêu cầu Nguyễn Viết T bồi thường số tiền 1.500.000^d và có trách nhiệm đưa anh T đi điều trị đảm bảo lành vết thương một cách tương đối theo theo chỉ định của bác sỹ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2018/HS-ST ngày 27-3-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46 và Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết T 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 11-4-2018 bị hại Nguyễn Chí T kháng cáo cho rằng mức hình phạt Tòa cấp sơ thẩm xử bị cáo Nguyễn Viết T là quá nhẹ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Chí T. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 19 giờ 00 ngày 23-12-2016, bị cáo Nguyễn Viết T có hành vi với lấy 01 cây dao đang treo trên tường nhà chỉ về phía bị hại thì ông C can ngăn nên T đã để cây dao xuống. Lúc này ông T đứng dậy để phòng vệ thì bị cáo T liền lấy 01 con dao đang để ở gần người T chồm qua người ông C chém vào vùng mặt ông T, bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 101/2017/TgT ngày 02-6-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bị hại Nguyễn Chí T là 09%. Bị hại T làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Nguyễn Viết T về hành vi cố ý gây thương tích. Chính vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết T phạm tội “Cố ý gây thương tích” điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ.

[2] Xét hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo Nguyễn Viết T gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo dùng dao chém bị hại Nguyễn Chí T, gây thương tích cho người bị hại 09%. Tòa cấp sơ thẩm Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46 và Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; xử phạt bị cáo Nguyễn Viết T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng là phù hợp với quy định của pháp luật tương xứng với hành vi do bị cáo thực hiện.

[3] Xét kháng cáo của bị hại Nguyễn Chí T cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù là nhẹ; qua xem xét Hội đồng xét xử nhận định đây là vụ án khởi tố theo đơn yêu cầu của bị hại, tỷ lệ thương tích của người bị hại là 09% nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng là phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị hại; giữ nguyên Bản án sơ thẩm như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Viết T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Chí T; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46 và Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Xử phạt bị cáo

Nguyễn Viết T 09 (*chín*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (*mười tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Viết T cho Ủy ban nhân dân phường b, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc quản lý, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng thì cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Đà Lạt có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật Thi hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Viết T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND thành phố Đà Lạt;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Cơ quan điều tra CATP Đà Lạt;
- Phòng KTNV&THA;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS Đà Lạt;
- Vụ GDKT I;
- Bị cáo (để thi hành);
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ; Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Văn Hiệp